

Số: /BC-SKHCCN

Quảng Trị, ngày tháng 7 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Đề án 06 tháng 7 năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2024; Công văn số 1831/BCĐĐA06 ngày 19/4/2024 của Ban chỉ đạo đề án 06 về việc đôn đốc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện trong tháng 7 năm 2024 như sau:

#### 1. Kết quả công tác tham mưu, chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện.

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện: Công văn số 690/SKHCCN-VP ngày 04/7/2024 về việc đăng ký cán bộ tham gia Chương trình bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2024; Công văn số 662/SKHCCN-VP ngày 26/6/2024 về việc kết quả tham gia cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam"; Công văn số 653/SKHCCN-VP ngày 25/6/2024 về việc rà soát tình hình thực hiện các mô hình đề án 06. Các phòng, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nội dung chỉ đạo triển khai theo yêu cầu của lãnh đạo Sở.

#### 2. Kết quả thực hiện Đề án 07 năm 2024.

##### 2.1. Về giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai 52/52 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết triển khai DVCTT, tổng số DVCTT toàn trình là 34/52 đạt tỷ lệ 65,4%.
- Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính: Số hồ sơ số hoá tiếp nhận đạt tỷ lệ 100%; Số hồ sơ có số hoá kết quả đạt tỷ lệ 100%.
- Tình hình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tháng 7 năm 2024 (từ 11/6/2024 đến 10/7/2024) đã tiếp nhận 3 hồ sơ, trong đó:
  - + Số hồ sơ đều được giải quyết trước hạn 3/3 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%;
  - + Số hồ sơ số hoá tiếp nhận 3/3 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%;
  - + Số hồ sơ có số hoá kết quả 2/2 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

- Kết quả triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt: Tổng số hồ sơ trả kết quả thanh toán trực tuyến qua Cổng thanh toán quốc gia 1/1 hồ sơ, tỷ lệ 100%;

## *2.2. Khai thác dữ liệu dân cư phục vụ giải quyết TTHC.*

- Tổng số công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở đăng ký tài khoản định danh điện tử có 88/88 người tham gia kiểm tra khảo sát, tỷ lệ 100% đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử, trong đó tài khoản định danh điện tử mức 2 có 71/88, tỷ lệ 80,7%;

## *2.3. Về công tác tuyên truyền:*

Thông qua các cuộc họp cơ quan, sinh hoạt Chi bộ, sinh hoạt dưới cờ, Sở Khoa học và Công nghệ tập trung tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng, lợi ích của việc thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị, đồng thời vận động người thân, công dân và doanh nghiệp tại nơi làm việc thực hiện; hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia.

## **3. Tổng hợp kinh nghiệm trong triển khai Đề án 06 của Chính phủ (thực hiện theo Công văn số 2032/UBND-NC ngày 03/5/2024 của UBND tỉnh)**

- Tình hình khảo sát triển khai chuyển đổi số, đề án 06 tại các sở, ngành, địa phương theo 05 nhóm "pháp lý - hạ tầng - an ninh an toàn - dữ liệu - nguồn lực": *Phụ lục 1 kèm theo.*

- Tổng hợp đánh giá về hạ tầng/mô hình triển khai chuyển đổi số - đề án 06 của 01 đơn vị: *Phụ lục 2 kèm theo.*

- Tổng hợp đánh giá về hạ tầng đường truyền triển khai chuyển đổi số - đề án 06 của 01 đơn vị: *Phụ lục 3 kèm theo.*

- Tổng hợp đánh giá về trang, thiết bị đầu cuối triển khai chuyển đổi số - đề án 06 của 01 đơn vị: *Phụ lục 4 kèm theo.*

- Tổng hợp đánh giá về các phần mềm triển khai chuyển đổi số - đề án 06 của 01 đơn vị: *Phụ lục 5 kèm theo.*

## **4. Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024.**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 theo Kế hoạch hằng năm của UBND tỉnh và của Sở;

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền về Đề án 06; Quán triệt, yêu cầu 100% công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở cài đặt ứng dụng VnelD và đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử,

thực hiện DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến Công dịch vụ công quốc gia và vận động người thân, công dân và doanh nghiệp tại nơi làm việc, nơi cư trú tham gia thực hiện.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ và đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; Nghiên cứu, xây dựng, thiết lập quy trình TTHC, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; Đẩy mạnh việc số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính gắn việc số hoá với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát, đề xuất bố trí kinh phí nhằm từng bước nâng cấp hệ thống hạ tầng thông tin, cơ sở vật chất kỹ thuật, trang bị thiết bị, máy móc cần thiết để thực hiện công tác số hoá hồ sơ...

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai và kết quả đạt được theo Đề án 06 của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị gửi Công an tỉnh tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Công an tỉnh;
- Lưu: VT

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Thắng**

**Phụ lục I: TÌNH HÌNH KHẢO SÁT TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ, ĐỀ ÁN 06 TẠI CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG THEO 05 NHÓM "PHÁP LÝ - HẠ TẦNG - AN NINH AN TOÀN - DỮ LIỆU - NGUỒN LỰC**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

**Thực hiện xuyên suốt theo nguyên tắc "5-4-3-2-1", đó là:**

- 05 nhóm "pháp lý - hạ tầng - an ninh an toàn - dữ liệu - nguồn nhân lực";
- 04 cấp "TW - Tỉnh - Huyện - Xã";
- 03 tiện ích đem lại "Văn minh xã hội - Phát triển kinh tế - Phòng chống tội phạm";
- 02 việc "nhận thức đúng - giải pháp, sáng tạo đột phá phù hợp thực tiễn địa phương";
- 01 trách nhiệm Người đứng đầu.

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ		KHUYẾN NGHỊ
		ĐÃ LÀM	CHƯA LÀM	
<b>I</b>	<b>VỀ PHÁP LÝ</b>			
1	Rà soát, tổng hợp danh mục các TTHC có yêu cầu nộp, xuất trình đối với thành phần hồ sơ là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy hoặc có yêu cầu xuất trình giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú trong quá trình thực hiện các TTHC	Không có TTHC yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận tại nơi cư trú.		
2	Việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC trên cơ sở sử dụng, xác thực, chia sẻ dữ liệu của CSDLQG về dân cư hoặc sử dụng định danh và xác thực điện tử thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh: + UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt các TTHC được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến chưa? + Bao nhiêu TTHC được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến một phần? + Bao nhiêu TTHC được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến	- Đã tham mưu UBND ban hành Quyết định số: 2198/QĐ-UBND ngày 28/8/2023; 2670/QĐ-UBND ngày 10/11/2023; 544/QĐ-UBND ngày 15/3/2024; 754/QĐ-UBND ngày 03/4/2024; 837/QĐ-UBND ngày 11/4/2024; 1112/QĐ-UBND ngày 10/05/2024. - Có 52/52 TTHC được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến. - Hiện có 34/52 DVCTT toàn trình và 18/52 DVCTT một phần.		

	toàn trình? + Bao nhiêu TTHC đơn giản hóa được công bố?			
3	Đã cung cấp đầy đủ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính trên Công DVC quốc gia chưa?	Sở KHCN có 6/6 TTHC có phát sinh phí, lệ phí được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia		
<b>II</b>	<b>DỮ LIỆU</b>			
1	Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Đã thực hiện.		
2	Đã cập nhật toàn bộ quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo đúng quy định tại Điều 17 ND 61/2018/ND-CP	Đã thực hiện		
3	Thiết bị phục vụ số hóa dữ liệu đảm bảo chưa?		Chưa có	
4	Đơn vị đã có kho dữ liệu lưu trữ chưa? Đang để ở đâu		Không có	
5	Vấn đề đảm bảo an ninh, rà quét kho dữ liệu đã đảm bảo chưa?		Không có	
<b>III</b>	<b>AN NINH AN TOÀN</b>			
1	Đối với hồ sơ đề xuất cấp độ của các hệ thống nêu trên đã được phê duyệt chưa?		Chưa thực hiện	
2	Phương án đảm bảo an toàn cho máy chủ cơ sở dữ liệu		Không có	
3	Công tác diễn tập tấn công, diễn tập thực chiến đảm bảo an toàn thông tin mạng	Đã tham gia		
<b>IV</b>	<b>NGUỒN LỰC</b>			
<b>1</b>	<b>KINH PHÍ, NGÂN SÁCH</b>			
1.1	Đăng ký nhu cầu mua sắm trang thiết bị phục vụ đề án 06		Chưa thực hiện	
<b>2</b>	<b>CON NGƯỜI</b>			
2.1	Cán bộ làm việc đáp ứng công nghệ thông tin	Có 01 cán bộ (kiêm nhiệm)		
2.2	Tập huấn, thực hành, trang bị, cập nhật kiến thức về an ninh an toàn trên MOOC		Chưa thực hiện	

**Phụ lục II: TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ VỀ HẠ TẦNG/MÔ HÌNH TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ - ĐỀ ÁN 06 CỦA 01 ĐƠN VỊ**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên hệ thống/Mô hình	Đơn vị quản lý	Tự đầu tư/T huê	Năm đầu tư/ thuê	Hiệu năng máy chủ CPU	Hiệu năng lưu trữ	Kiến trúc Phần mềm	Số lượng hồ sơ tiếp nhận trong ngày thông môi trường điện tử	Số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp	Triển khai Hạ tầng phục vụ số hóa	Định dạng lưu trữ số hóa	Số lượng hồ sơ đã số hóa	Triển khai dịch vụ	Đề xuất đầu tư giai đoạn 2024-2025	Tổng kinh phí đề xuất	Bố trí kinh phí	Nguồn vốn	Định hướng
1	Không có	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Không	Không	Không	Không	

**Phụ lục III: TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ VỀ HẠ TẦNG ĐƯỜNG TRUYỀN TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ - ĐỀ ÁN 06 CỦA 01 ĐƠN VỊ**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)*

TT	Tên hệ thống/Mô hình	Mạng Internet					Mạng CpNet	Trục VDXP		Trục NDXP		Trục khác		Đề xuất đầu tư giai đoạn 2024-2025	Tổng kinh phí đề xuất	Bố trí kinh phí	Nguồn vốn
		Tối thiểu 02 đường Internet	Chất lượng băng thông tại hệ thống	Số kết nối cao nhất/ Dung lượng cao nhất	Đã kết nối với các hệ thống	Mục đích sử dụng đường truyền		Tối thiểu 02 đường / Băng thông	Đã kết nối với các hệ thống	Mục đích sử dụng	Đã kết nối với các hệ thống	Mục đích sử dụng	Đã kết nối với các hệ thống				
1	Không có	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Không	Không	Không	Không

**Phụ lục IV: TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ VỀ TRANG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ - ĐỀ ÁN 06  
CỦA 01 ĐƠN VỊ**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)*

TT	Đơn vị	Số lượng cán bộ, nhân viên	Số lượng máy tính	Số lượng máy in	Số lượng máy scan	Số lượng thiết bị đọc thẻ	Số lượng USB Token kí số	Đường truyền	Băng thông	Đề xuất đầu tư nâng cấp, bổ sung giai đoạn 2024-2025	Tổng kinh phí đề xuất	Bố trí kinh phí	Nguồn vốn
1	Sở Khoa học và Công nghệ	93	82	35	05	0	10			Không	Không	Không	Không



**Phụ lục V: TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC PHẦN MỀM TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ - ĐỀ ÁN 06 CỦA 01 ĐƠN VỊ**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SKHCN ngày tháng 7 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên phần mềm	Sử dụng phần mềm tập trung của Bộ/Tự phát triển	Đơn vị phát triển	Kiến trúc Phần mềm	Quản lý mã nguồn	Số lượng tài khoản đăng ký	Trung bình số tài khoản đăng nhập trong 1 ngày	Tổng số tài khoản có hoạt động thường xuyên (trong 1 tháng và không tính trùng nhau)	Top 10 tính năng, dịch vụ được sử dụng nhiều nhất	Phần mềm có liên thông dữ liệu với các phần mềm/hệ thống khác	Căn cứ/ Tiêu chuẩn xây dựng phần mềm	Các trường thông tin đã có sẵn dữ liệu	Các tập tin đang yêu cầu đính kèm (thành phần hồ sơ)	Đề xuất đầu tư giai đoạn 2024-2025	Tổng kinh phí đề xuất	Bố trí kinh phí	Nguồn vốn
1	Không có	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Không	Không	Không	Không

